

Bản án số: **84/2022/HS-ST**
Ngày: 30-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Phong Hiếu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Ngọc Trứ;**
2. Ông **Trần Văn Tám.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhân** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Quốc Vương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 8 năm 1973, tại tỉnh Bến Tre;

- Nơi cư trú: Số 318/5 Thống Nhất, Phường A, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh;

- Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng;
- Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12;
- Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
- Con ông Lê Đình T (đã chết) và bà Hoàng Thị Kim L;
- Bị cáo có vợ và 02 con;
- Tiền án: Không có;
- Tiền sự: Không có;
- Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Nguyễn Văn T** - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng Bảo, thành viên Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang; (có mặt)

Địa chỉ văn phòng: Số 309 quốc lộ 30, ấp 2, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị hại:* Chị **Nguyễn Thị Chúc L**, sinh năm 1992; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà **Đặng Hoàn M** - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV Đặng Hoàn M, Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

Địa chỉ văn phòng: Phòng P3, tầng 1, tòa nhà 124 Điện Biên Phủ, phường D, Quận O, thành phố Hồ Chí Minh.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh **Nguyễn Cao Sỹ T**, sinh năm 1984; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm F, Phường J, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Chúc L, sinh năm 1992, thường trú ấp S, xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, hiện đang là Phó Giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng TMCP Kiên Long chi nhánh Cai Lậy.

Từ năm 2015 đến năm 2019, chị L làm việc tại ngân hàng TMCP Kiên Long chi nhánh Hậu Giang và có quan hệ tình cảm với Lê Hoàng D, sinh năm 1973, thường trú số 318/5 Thống Nhất, phường A, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 12 năm 2019, chị L được điều động về làm việc tại Phòng giao dịch Cai Lậy tại địa chỉ số 19 (nay là số 44), tỉnh lộ 868, Khu phố Q, Phường W, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Cùng thời gian này, chị L chấm dứt quan hệ tình cảm với D và cả hai xảy ra mâu thuẫn. Khoảng tháng 7 năm 2020, trên đường đi làm về, D ghé vào một tiệm photo và thuê máy vi tính để soạn thảo một văn bản với tiêu đề “NỮ NHÂN VIÊN NGÂN HÀNG ĐỐI TÌNH & TIỀN”, kèm theo đó là hình ảnh, thông tin nhân thân và nội dung xúc phạm chị L. D tiến hành in và photo thành nhiều bản rồi để vào cốp xe ô tô mang biển kiểm soát số 51G – 472.71.

Ngày 31/7/2020, D điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát số 51G – 472.71 đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Cần Thơ. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến địa phận thị xã Cai Lậy, D ghé vào quán nước gần phòng giao dịch Cai Lậy và đậu xe ở đó. D đội nón, đeo khẩu trang, cầm các tờ giấy A4 có nội dung xúc phạm chị L đã được chuẩn bị trước đó và đi bộ đến trước phòng giao dịch nơi chị L đang làm việc. Tại đây, D dán 01 tờ giấy lên xe mô tô của anh Nguyễn Hoàng Thông, sinh năm 1989, thường trú 97B, Nguyễn Văn G, phường L,

thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang lúc này là Quyền Giám đốc phòng giao dịch. Sau đó, D quay lại xe ô tô và điều khiển xe đến trước phòng giao dịch, mở cửa sổ bên phải xe và ném nhiều tờ giấy A4 có nội dung xúc phạm chị L ra ngoài. D tiếp tục điều khiển xe đến cửa hàng chuyển phát Viettel post (không xác định được địa chỉ) gửi 01 phong thư đến địa chỉ của gia đình chị L nhưng không đề tên người gửi và người nhận. Sau đó, D điều khiển xe đi về thành phố Cần Thơ. Cùng ngày, anh Huỳnh Tài P, sinh năm 1993, thường trú khu phố I, phường M, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là bảo vệ của phòng giao dịch nhìn thấy và nhặt được các tờ giấy có nội dung xúc phạm chị L rồi tiến hành bàn giao cho anh Thông để giao nộp cho Công an. Ngày 04/9/2020, chị L làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Hoàng D.

Kèm theo đơn yêu cầu xử lý hành sự, chị L giao nộp:

- 18 trang tài liệu có nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị L;
- 01 USB và 01 đĩa DVD-R chứa nội dung hình ảnh Lê Văn D thực hiện hành vi rải các giấy tờ.

Kết luận giám định số 556/GĐ-PC09 ngày 18/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Tập tin video mang tên “BYD.8484.mp4”, tập tin video tên “EQWN1443.mp4” và tập tin video tên “Đoạn clip từ trong cửa hàng bán đồ thờ cúng nhìn ra.mp4” không bị cắt ghép, chỉnh sửa.
- Tập tin hình ảnh tên “Hình ảnh chụp từ camera nhà trọ anh Khoa nhìn ra đường đi phía trước.jpg” không bị cắt ghép, chỉnh sửa.
- Xe ô tô xuất hiện trong tập tin video tên “BYD.8484.mp4” từ giây 05 đến giây thứ 32 có biển kiểm soát là “51G-472.71”.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Hoàng D xác định người ở trong các đoạn video là mình và thừa nhận hành vi rải các tài liệu chứa nội dung xúc phạm chị L tại Phòng giao dịch Cai Lậy thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra bao gồm:

- 18 trang tài liệu có nội dung xúc phạm do Nguyễn Thị Chúc L giao nộp kèm theo đơn tố cáo.
- 09 tờ giấy A4 có tiêu đề “NỮ NHÂN VIÊN NGÂN HÀNG ĐỒI TÌNH & TIỀN”, do anh Nguyễn Hoàng Thông giao nộp;
- 01 tờ giấy A4 có tiêu đề “NỮ NHÂN VIÊN NGÂN HÀNG ĐỒI TÌNH & TIỀN”, do anh Nguyễn Thanh Quang giao nộp;
- 14 tờ giấy A4 có tiêu đề “NỮ NHÂN VIÊN NGÂN HÀNG ĐỒI TÌNH & TIỀN”, 01 bì thư Viettel post do chị Nguyễn Thị Thu Thanh giao nộp;
- 01 tờ giấy A4 có tiêu đề “NỮ NHÂN VIÊN NGÂN HÀNG ĐỒI TÌNH - TIỀN VỚI CÁC ĐẠI GIA”, do anh Lê Văn Bình giao nộp;
- 01 USB có chứa 02 file dữ liệu Camera do Nguyễn Thị Chúc L giao nộp;

- 01 đĩa DVD-R có chứa file dữ liệu điện tử camera do Nguyễn Thị Chúc L giao nộp;

- 01 Giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát số 51G-472.71.

Kết luận số 373/KL-KTHS ngày 28/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Không đủ căn cứ kết luận các tài liệu giám định là các tờ giấy A4 chứa nội dung xúc phạm chị L do chị Nguyễn Thị Chúc L, anh Nguyễn Hoàng T, anh Nguyễn Thanh Q, chị Nguyễn Thị Thu T và anh Lê Văn B giao nộp được ký hiệu từ A1 đến A29 có được in hay photocopy ra từ cùng một máy hay không.

* *Về xử lý vật chứng của cơ quan điều tra:* Không.

* *Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L yêu cầu bị cáo Lê Hoàng D bồi thường số tiền là 500.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, giữa chị L và bị cáo không thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường.

- Ngày 29/9/2022, bị cáo Lê Hoàng D giao nộp đơn xin nộp tiền khắc phục hậu quả đề ngày 27/9/2022 với nội dung đề nghị được tự nguyện nộp tạm ứng số tiền là 40.000.000 đồng nhằm đảm bảo cho việc bồi thường thiệt hại cho bị hại. Cùng ngày, bị cáo D đã tiến hành tạm nộp số tiền 40.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

* Cáo trạng số 64/CT-VKSTXCL ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Hoàng D để xét xử về tội “Làm nhục người khác” theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa:*

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố, trình bày luận tội như sau:

Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng D;

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng D phạm tội “Làm nhục người khác”.

- Áp dụng Điều 32, Điều 36, Điều 48 điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hoàng D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo tại không giam giữ;

Khấu trừ 5% thu nhập từ lương hàng tháng của bị cáo Lê Hoàng D để sung quỹ nhà nước.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Buộc bị cáo Lê Hoàng D thực hiện các công việc như sau:

+ Công khai xin lỗi đối với chị Nguyễn Thị Chúc L tại nơi làm việc của chị L là Phòng Giao dịch Cai Lậy thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long địa chỉ số 44 đường 868, Khu phố 1, Phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

+ Làm văn bản cải chính thông tin đối với nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị Nguyễn Thị Chúc L và gửi đến Ban Lãnh đạo Ngân hàng TMCP Kiên Long tại địa chỉ số 98 - 108A Cách Mạng Tháng Tám, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- Trả lại cho anh Nguyễn Cao Sỹ T 01 Giấy đăng ký xe ô mang biển kiểm soát số 51G-472.71;

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Lê Hoàng D và bị hại Nguyễn Thị Chúc L về việc bị cáo bồi thường thiệt hại cho chị L với số tiền là 40.000.000 đồng.

2. Bà Đặng Hoàn M trình bày lời buộc tội, bài bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L:

- Thống nhất và không có ý kiến gì đối với tội danh “Làm nhục người khác” mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố.

- Về tình tiết định khung hình phạt: Đề nghị áp dụng tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để định khung hình phạt đối với bị cáo. Vì lý do như sau: Trong cùng ngày 31/7/2020, bị cáo D đã thực hiện 03 hành vi phạm tội. Đầu tiên, bị cáo D dán 01 tờ giấy A4 chứa nội dung xúc phạm chị L tại xe của anh Nguyễn Hoàng T được đặt trước cửa Phòng Giao dịch Cai Lậy. Tiếp đó, bị cáo D lái xe quay lại Phòng Giao dịch Cai Lậy và rải các tài liệu chứng nội dung xúc phạm chị L và cuối cùng là gửi 01 phong thư chứa tài liệu có nội dung xúc phạm chị L về nhà của chị L.

- Thống nhất về mức bồi thường và hình thức công khai xin lỗi mà chị L và bị cáo D đã thỏa thuận.

3. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

4. Ông Nguyễn Văn T trình bày lời bào chữa cho bị cáo:

- Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố;

- Thống nhất về mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã đề nghị;

- Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì thiệt hại mà bị cáo gây ra là không lớn. Tại các bản khai của những người làm chung cơ quan của chị L thì xác định chị L vẫn đi làm bình thường và không có biểu hiện gì khác thường.

- Tranh luận với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Hành vi của bị cáo D xảy ra liên tục. Việc bị cáo D điều khiển xe quay lại Phòng Giao dịch để ném sập tài liệu thì giống như việc bị cáo D ném bỏ tài liệu chứng không phải là phạm tội lần thứ hai.

+ Bị cáo D có gửi bao thư đến nhà của bị hại nhưng là gửi biên lai thu tiền chứ không phải là tài liệu chứa nội dung xúc phạm danh dự chị L như chị L trình bày. Mặt khác, nếu có hành vi gửi bao thư chứa nội dung xúc phạm danh dự của chị L thì vụ việc sẽ thuộc thẩm quyền giải quyết tại nơi xảy ra vụ việc là ở huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan điều tra huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đang tiến hành điều tra, xác minh và làm rõ nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì sẽ khởi tố vụ án hình sự. Vì vậy, để tránh trường hợp một hành vi mà bị xử lý đến hai lần thì không thể xem xét đây là phạm tội hai lần trở lên.

- Bị cáo Lê Hoàng D có nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s và h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang trình bày tranh luận:

- Đối với đề nghị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Hành vi của bị cáo Lê Hoàng D thực hiện liên tục và không thể tách rời. Tất cả các hành vi trên của bị cáo D đều hướng đến chung một mục đích là làm nhục chị L nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

- Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị hại là nữ, chưa lập gia đình nên những hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo D gây ra là rất lớn về mặt tinh thần đối với bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị này của người bào chữa.

5. Bị hại trình bày tranh luận:

- Không đồng ý với lời trình bày của người bào chữa về việc bị cáo D ném các tài liệu trước của Phòng Giao dịch là như ném bỏ;

- Những tổn thất tinh thần mà bị cáo D gây ra là rất lớn vì chị L phải chịu áp lực từ phía lãnh đạo, dẫn đến chị L thường xuyên bị trầm cảm;

- Khẳng định rằng giữa chị L và bị cáo D không có mâu thuẫn gì về tài chính nên đó không thể là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện các hành vi như vậy.

6. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối hận về hành vi của mình. Xin được xem xét để nhận mức hình phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, do vậy hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Lê Hoàng D tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/7/2020, với mục đích làm nhục chị Nguyễn Thị Chúc L, bị cáo Lê Hoàng D đã có hành vi dán và ném các tài liệu có chứa hình ảnh, đính kèm nội dung xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của chị L tại địa điểm công cộng là trước nơi làm việc của chị L thuộc khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2.2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp lời khai của những người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng bị cáo D phạm tội từ hai lần trở lên nên đề nghị thay đổi khung hình phạt.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo dẫn ra một cách liên tục, tại cùng một địa điểm và tất cả các hành vi nói trên diễn ra nhằm mục đích xúc phạm danh dự và nhân phẩm của chị L nên không thể tách rời thành từng hành vi phạm tội riêng lẻ. Từ những lý do trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận đối với đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về việc thay đổi khung hình phạt.

- Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Hoàng D phạm tội “Làm nhục người khác” được quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Lê Hoàng D với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở, đúng với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên nhận thức được hoàn toàn hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây

mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh thì mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bên cạnh đó, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp một khoản tiền để bồi thường thiệt hại nên cần được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Ngoài ra, bị cáo Lê Hoàng D có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có việc làm và nơi cư trú ổn định. Đây là những vấn đề Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 của người bào chữa: Xét thấy, Bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L là nữ, chưa lập gia đình và có chức vụ tại nơi công tác nên những hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo D gây ra làm tổn thất rất lớn về mặt tinh thần đối với bị hại nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[2.5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[2.6] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét và áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt phù hợp nhằm đủ tác dụng giáo dục, răn đe và cải tạo đối với bị cáo.

[2.7] Bị cáo Lê Hoàng D là người có việc làm và thu nhập ổn định nên cần khấu trừ 05% thu nhập từ lương hàng tháng của bị cáo để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L yêu cầu bị cáo Lê Hoàng D bồi thường thiệt hại với số tiền là 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị L và bị cáo thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại là 40.000.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận giữa chị L và bị cáo D là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp theo quy định của pháp luật tại các Điều 584, 585 và Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp:

[4.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hoàng D gây thiệt hại về tinh thần đối với bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L nên ngoài việc phải bồi thường về vật chất thì còn phải thực hiện việc công khai xin lỗi đối với người bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng D và bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L thỏa thuận được với nhau về hình thức công khai xin lỗi nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Cụ thể như sau: Bị cáo Lê Hoàng D thực hiện việc:

- Công khai xin lỗi đối với chị Nguyễn Thị Chúc L tại nơi làm việc của chị L là Phòng Giao dịch Cai Lậy thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long, địa chỉ số 44 đường 868, Khu phố Q, Phường W, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

- Làm văn bản cải chính thông tin đối với nội dung xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị Nguyễn Thị Chúc L và gửi đến Ban Lãnh đạo Ngân hàng TMCP Kiên Long tại địa chỉ số 98 - 108A Cách Mạng Tháng Tám, phường V, Quận K, thành phố Hồ Chí Minh.

[4.1] Trả lại cho anh Nguyễn Cao Sỹ T 01 Giấy đăng ký xe ô tô mang biển kiểm soát số 51G-472.71 theo quy định tại các Điều 46, 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xử lý vật chứng: Không.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Chị Nguyễn Thị Chúc L khai nhận vào ngày 31/7/2020, Lê Hoàng D đến nơi chị L ở trọ tọa lạc khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy để rải các tài liệu có nội dung giống như các tài liệu được rải trước nơi chị L làm việc. Ngoài ra, chị L cho rằng D có dùng mạng xã hội Facebook để nhấn các nội dung xúc phạm chị L đến bạn bè chị L. Tuy nhiên, D không thừa nhận và quá trình điều tra không có chứng cứ để xác định việc bị cáo D thực hiện các hành vi trên nên không đủ căn cứ để xử lý.

- Chị Nguyễn Thị Thu Thanh, Nguyễn Thanh Quang, Lê Văn Bình là người thân và bạn bè của chị L đã giao nộp nhiều tờ giấy A4 có nội dung xúc phạm chị L. Tuy nhiên, bị cáo D không thừa nhận việc rải các tờ giấy này. Ngoài ra, nơi xảy ra tọa lạc ấp S, xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã chuyển tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình điều tra và giải quyết theo thẩm quyền.

- Bị cáo Lê Hoàng D sử dụng xe ô tô mang biển kiểm soát số 51G-472.71 để di chuyển đến nơi chị L làm việc và ném các tài liệu chứa nội dung xúc phạm chị L. Năm 2019, bị cáo D đã bán lại cho anh Nguyễn Cao Sỹ T, sinh năm 1984, thường trú khóm 6, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh sau đó anh Thanh cho bị cáo D thuê lại chiếc xe này để sử dụng. Khi bị cáo sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội thì anh Thanh không biết nên không có dấu hiệu phạm tội. Vì vậy, không áp dụng biện pháp tư pháp tịch thu đối với chiếc xe này.

- Chị Nguyễn Thị Chúc L và bị cáo Lê Hoàng D có quan hệ tình cảm trong khi D đã có vợ. Tuy nhiên, cả hai chưa bị xử phạt hành chính và hậu quả của hành vi này chưa dẫn đến việc vợ chồng anh D ly hôn nên không cấu thành tội Vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là phù hợp toàn bộ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[8] Xét đề nghị của người bào chữa là phù hợp một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[9] Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là phù hợp một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 32, 36, 46, 47, 48; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106, 135, 136, 290, 299, 326, 327, 331, 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 584, 585, 586 và Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng D phạm tội “Làm nhục người khác”.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng D **01 (năm) 03 (ba) tháng** cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ đối với Lê Hoàng D tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường A, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Hoàng D cho Ủy ban nhân dân Phường A, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường A, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo D.

- Khấu trừ 05% thu nhập từ lương hàng tháng của bị cáo Lê Hoàng D để sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo Lê Hoàng D phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại:

- Buộc bị cáo Lê Hoàng D phải bồi thường cho bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L số tiền là 40.000.000 đồng;

- Bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L có quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 40.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002203 ngày 29 tháng 9 năm 2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Lê Hoàng D thực hiện các công việc như sau:

+ Công khai xin lỗi đối với bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L tại nơi làm việc của chị L là Phòng Giao dịch Cai Lậy thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long, địa chỉ số 44 đường 868, Khu phố Q, Phường W, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

+ Làm văn bản cải chính đối với thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị Nguyễn Thị Chúc L và gửi đến Ban Lãnh đạo Ngân hàng TMCP Kiên Long tại địa chỉ số 98 - 108A Cách Mạng Tháng Tám, phường V, Quận K, thành phố Hồ Chí Minh.

- Tòa án trả lại cho anh Nguyễn Cao Sỹ Thanh 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 298058 đối với xe ô tô mang biển kiểm soát số 51G-472.71, hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án sau khi án có hiệu lực pháp luật;

5. Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Hoàng D và bị hại chị Nguyễn Thị Chúc L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Cao Sỹ Thanh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Công an thị xã Cai Lậy;
- Ủy ban nhân dân Phường A, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Phong Hiếu